

VẬN DỤNG MỘT SỐ GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIÁO DỤC SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HIỆN NAY

Trần Tuấn Anh

Trường Sĩ quan Lực lượng 2

Email: nguyenthanhdung716@gmail.com

Tóm tắt: Đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam; tinh hoa văn hóa phương Đông và phương Tây; tư tưởng, tấm gương đạo đức của Mác, Ăngghen và Lê nin; từ chính bản thân cuộc đời của Người. Những giá trị đạo đức cách mạng của Người đã ảnh hưởng sâu rộng đến việc giáo dục nhân cách cho các thế hệ người Việt Nam - trong đó có sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng.

Từ khóa: Đạo đức, Hồ Chí Minh, sinh viên, tư tưởng.

Nhận bài: 07/03/2022; Phản biện: 12/03/2022; Duyệt đăng: 14/03/2022.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài, sự nghiệp và tư tưởng của Người là di sản vô giá của dân tộc và cách mạng Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có tư tưởng đạo đức cách mạng. Trong suốt cuộc đời của mình, Hồ Chí Minh đã xây dựng, phát triển, thực thi một nền đạo đức cách mạng cho mọi người Việt Nam học tập, rèn luyện và noi theo. Từ thực tiễn sinh động mà lịch sử đất nước đã trải qua cho chúng ta thấy, việc giáo dục tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh cho sinh viên là sự hoàn thiện nhân cách, giúp họ trở thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chủ xứng đáng của đất nước và là người cách mạng chân chính. Vì lẽ đó, trong bối cảnh hiện nay, việc vận dụng giá trị đó trong giáo dục sinh viên ở môi trường đại học, cao đẳng là cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự hình thành đạo đức cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin

Đạo đức Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam; tinh hoa văn hóa phương Đông và phương Tây; tư tưởng, tấm gương đạo đức của Mác, Ăngghen và Lê nin; từ chính bản thân cuộc đời của Người. Tuy nhiên, việc hình thành những giá trị cốt lõi về đạo đức cách mạng ở Hồ Chí Minh là thời điểm Người tìm được ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin thông qua bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê nin* vào tháng 7 năm 1920. Đó là kết quả thực tiễn gần 10 năm tìm tòi con đường cứu nước, cứu dân, giải phóng dân tộc Việt Nam của Người. Luận cương của Lê nin đóng vai trò quyết định đối với sự hình thành tư tưởng đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh. Bởi lẽ, Luận cương đã giải đáp cho Hồ

Chí Minh những vấn đề cơ bản nhất về mục tiêu và con đường cách mạng; về phương pháp tiến hành cách mạng để giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động thoát khỏi gông cùm nô lệ, tiến bước trên con đường văn minh; thông điệp về tình đoàn kết giữa những người lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới xích lại gần nhau trong sự nghiệp giải phóng... Có thể nói, Luận cương của Lê nin đã tạo ra một bước ngoặt về nguồn gốc tư tưởng đạo đức của Người; từ nay không chỉ bao gồm những yếu tố xuất phát từ truyền thống văn hóa đạo đức dân tộc mà còn tiếp cận với mục tiêu giải phóng cả nhân loại đau khổ. Hơn thế nữa, năm 1924, trong bài viết "*Lê nin và các dân tộc phương Đông*", Người đã viết về "đạo đức vĩ đại và cao đẹp của người thầy" và chỉ ra sự "vĩ đại và cao đẹp đó" chính "là tính coi khinh sự xa hoa, tinh thần yêu lao động, đời tư trong sáng, nếp sống giản dị" [2, tr.317] của V.I.Lê nin. Đây là lần đầu tiên Hồ Chí Minh viết về đạo đức của người cách mạng qua biểu tượng V.I.Lê nin. Năm 1927, trong tác phẩm "*Đường cách mệnh*", Hồ Chí Minh đề cập đối với mình phải: cần kiệm, vị công vô tư, ít lòng ham muốn vật chất; đối với người phải: khoan thứ, trực mà không táo bạo; đối với công việc phải: quyết đoán, dũng cảm, phục tùng đoàn thể...

Tra cứu trong bộ Hồ Chí Minh Toàn tập, khái niệm đạo đức cách mạng được sử dụng nhiều lần trong 79 bài viết, bài nói của Người và được Hồ Chí Minh nêu lên lần đầu trong bài viết *Cán bộ và đời sống mới* đăng trên báo *Sự thật số 88*, ngày 2-9-1947, đúng vào ngày kỷ niệm tròn hai năm Cách mạng Tháng Tám thành công. Lần cuối cùng Người sử dụng khái niệm này trong Bài nói chuyện với các đồng chí lãnh đạo Tổng Công đoàn Lao động Việt Nam vào ngày 18-7-1969, trước khi Người đi vào cõi vĩnh hằng.

Như vậy, có thể nói, “Tư cách một người cách mạng” được xem là khái niệm xuất phát của khái niệm đạo đức cách mạng và đã được Hồ Chí Minh đề cập từ năm 1927. Sự xuất hiện khái niệm đó do yêu cầu khách quan của tiến trình vận động thành lập Đảng ta và nó tồn tại trong suốt thời kỳ vận động cách mạng giải phóng dân tộc cho tới Cách mạng Tháng Tám thành công. Khi toàn Đảng, toàn dân bước vào xây dựng xã hội mới, tiến hành kháng chiến và kiến quốc, cho đến cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc vừa xây dựng CNXH ở miền Bắc, trên cơ sở nội hàm đã xác định của khái niệm tư cách một người cách mạng, Hồ Chí Minh nêu lên một khái niệm thay thế biểu thị thành ngôn ngữ là đạo đức cách mạng - đó là đạo đức của cán bộ, đảng viên như một sự phân biệt với quan niệm chung về đạo đức của người Việt Nam. Trên thực tế, từ năm 1947 đến 1969, khi nói tới đạo đức của cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh chỉ dùng một khái niệm là đạo đức cách mạng. Ngày nay, nói tới đạo đức cách mạng cũng là đạo đức của cán bộ, đảng viên của Đảng ta.

2.2. Khái quát một số giá trị chuẩn mực đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh được chuyển tải tới sinh viên

Trong 11 năm sống và làm việc tại Nhà Sàn (1958 - 1969), trên cương vị là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã viết nhiều tác phẩm có giá trị lý luận và thực tiễn, có tầm tư tưởng mang dấu ấn thời đại, bao quát trên nhiều lĩnh vực, tập trung vào các nhiệm vụ chính của cách mạng Việt Nam. Trong số các tác phẩm nổi bật Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tại Nhà sàn có tác phẩm “Đạo đức cách mạng” ký bút danh Trần Lực, đăng trên Tạp chí Học tập, số 12 năm 1958. Đây là tác phẩm có giá trị nhiều mặt cả về lý luận và thực tiễn, thể hiện mối quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến vấn đề rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là đội tiền phong của giai cấp và dân tộc.

Những chuẩn mực đạo đức cách mạng của Người được chuyển tải tới sinh viên chủ yếu được thông qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, nội dung bao gồm: Trung với nước, hiếu với dân; Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; Yêu thương con người, sống có tinh có nghĩa; Tinh thần quốc tế trong sáng. Tất cả nội dung được khai quát như sau:

- *Trung với nước, hiếu với dân.*

+ Theo Người, trung với nước là trung thành với sự nghiệp giữ nước và dựng nước. Nước ở đây là nước của dân, còn dân lại là chủ nhân của đất nước: bao nhiêu quyền hạn đều của dân; bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân; Đảng và Chính phủ là “đầy tớ nhân dân” chứ không phải “quan nhân dân để đè đầu, cưỡi cổ nhân dân”. Cán bộ, đảng viên phải quyết tâm tuyệt đối trung thành với Đảng, với

nhân dân, phải “tận trung, tận hiếu” thì mới xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là đầy tớ trung thành của nhân dân.

+ Hiếu với dân, theo Người là chăm lo phụng dưỡng, bồi đắp và đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân; phải gần dân, gắn bó với dân, kính trọng và học tập dân, dựa hẳn vào dân và phải lấy dân làm gốc. Với Hồ Chí Minh, lãnh đạo phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, thường xuyên quan tâm đến việc cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, để nhân dân hiểu được quyền và trách nhiệm của người chủ đất nước, quyền thì hưởng, trách nhiệm thì phải làm tròn. Có như vậy, người lãnh đạo sẽ được dân tin yêu, quý mến, kính trọng, nhất định sẽ tạo ra sức mạnh to lớn cho cách mạng.

Trung với nước, hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

- *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* gắn liền và là một biểu hiện cụ thể của phẩm chất trung với nước, hiếu với dân. Hồ Chí Minh xem cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức mà mỗi người phải có, thiếu một đức thì không thành người. Người giải thích:

+ Cần là siêng năng, chăm chỉ; lao động có kế hoạch, có hiệu quả, có hiệu suất cao với tinh thần tự lực cánh sinh.

+ Kiệm là tiết kiệm (thời gian, công sức, của cải...) của nước, của dân; không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.

+ Liêm là luôn tôn trọng của công và của dân. Phải trong sạch, không tham lam tiền của, địa vị, danh tiếng.

+ Chính là thẳng thắn, đúng đắn.

Theo Hồ Chí Minh: Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính... Mọi người phải cần, kiệm, liêm nhưng còn phải chính thì mới hoàn toàn. Cần, kiệm, liêm, chính là thước đo văn minh, tiến bộ của dân tộc. Một dân tộc biết cần, biết kiệm, biết liêm là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh, tiến bộ; cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của đời sống mới.

Một người cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư và ngược lại đã chí công vô tư thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính và còn có nhiều tính tốt khác. Bởi dưỡng phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư sẽ làm cho con người vũng vàng trước mọi thử thách: Giàu sang không thể quyền rũ, nghèo khó không thể chuyen lay, uy vũ không thể khuất phục.

- *Thương yêu con người, sống có tinh có nghĩa.* Theo Hồ Chí Minh, yêu thương con người đòi hỏi mỗi người phải luôn luôn chật chẽ, nghiêm khắc với mình, rộng rãi, độ lượng với người khác; phải có thái độ tôn trọng con người, biết cách nâng con người lên chứ không phải hạ thấp, vùi dập con người. Yêu thương con người còn được

thể hiện qua việc đối xử, có thái độ khoan dung, độ lượng với những người có sai lầm, khuyết điểm, kể cả với những người lầm đường lạc lối, đã hối cải, với kẻ thù đã bị thương, bị bắt hoặc đã chịu quy hàng.

Người căn dặn Đảng phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Tình yêu thương trên nguyên tắc tự phê bình và phê bình một cách chân thành, nghiêm túc giữa những người cùng lí tưởng, phấn đấu cho một sự nghiệp chung. Điều này hoàn toàn xa lạ với thái độ dĩ hòa vi quý, bao che sai lầm, khuyết điểm cho nhau, và càng xa lạ với thái độ yêu nêu tốt, ghét nêu xấu, bè cánh có thể đưa đến những tổn thất lớn cho cách mạng, cho Đảng.

- Tinh thần quốc tế trong sáng. Đó là tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản “bốn phuơng vô sản đều là anh em”; đó là tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao động các nước mà Hồ Chí Minh đã dày công vun đắp; đó là tinh thần đoàn kết của nhân dân Việt Nam với tất cả những người tiến bộ trên thế giới vì hòa bình, công lý và tiến bộ xã hội... Hồ Chí Minh chủ trương giúp bạn là tự giúp mình; đoàn kết quốc tế là nhằm thực hiện những mục tiêu lớn của thời đại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; là hợp tác hữu nghị; đổi thoại thay cho đổi đầu.

2.3. Giáo dục đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh trong sinh viên

Việc sinh viên vận dụng các giá trị đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh vào thực tiễn bản thân và đời sống xã hội hiện nay đang là vấn đề đặt ra cho nhà trường đại học. Theo chúng tôi, cách giáo dục đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh nên gắn kết với việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể, quá trình giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh, riêng phần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, giảng viên Lí luận chính trị cần bám chắc những vấn đề cơ bản về tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh và giúp sinh viên định hướng, vận dụng vào thực tiễn những vấn đề sau:

Thứ nhất: Phải giáo dục cho sinh viên nhận thức được vai trò của đạo đức Hồ Chí Minh trong đời sống xã hội hiện nay. Theo Hồ Chí Minh, đạo đức là nền tảng tinh thần của mỗi con người, là gốc của người cách mạng. Nó giống như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối. Cây mà không có gốc thì cây héo, sông suối mà không có ngọn nguồn là sông suối cạn, người cách mạng mà không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Mỗi con người, có đạo đức sẽ giúp chúng ta vượt qua được khó khăn, thử thách và giữ được nhân cách ở mọi hoàn cảnh khác nhau. Đạo đức chính là thước đo để đánh giá sự văn minh, cao thượng của con người và xã hội. Đạo đức ở Hồ Chí Minh không chỉ là đơn thuần, theo Người đạo đức phải gắn với tài năng, trí tuệ. Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó. Có tài mà không có đức trở thành kẻ vô dụng. Cho nên, sinh

viên cần phải nhận thức được trong nhân cách con người, đạo đức phải gắn với tài năng, trong đó đạo đức phải là gốc, là nền tảng.

Thứ hai: Phải giáo dục sinh viên hiểu và nhận biết giá trị cốt lõi việc thực hiện “trung với nước, hiếu với dân”. Cụ thể:

- Trung thành vô hạn với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, nền văn hóa, bảo vệ Đảng, chế độ và sự nghiệp đổi mới, bảo vệ lợi ích của đất nước, của dân tộc.

- Luôn luôn quan tâm đến lợi ích của nhân dân, tôn trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, giải quyết kịp thời những yêu cầu, kiến nghị của nhân dân, biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của nhân dân, tổ chức, động viên cho nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói nghèo, làm giàu cho mình và làm giàu cho đất nước.

- Có ý thức vươn lên, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng chậm phát triển; phấn đấu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại ở giữa thế kỷ 21.

- Trung với nước, hiếu với dân là luôn phải có ý thức giữ gìn đoàn kết dân tộc, đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng trước mọi mưu đồ chia rẽ dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, chia rẽ Đảng với nhân dân của các thế lực thù địch, cơ hội.

- Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp trong sáng; ham học hỏi, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Giải quyết đúng đắn mối quan hệ cá nhân - gia đình - tập thể - xã hội; quan hệ giữa nghĩa vụ và quyền lợi theo phương châm của Bác Hồ: “Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”.

Thứ ba: Giáo dục sinh viên thực hiện đúng lời dạy “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kì mới. Cụ thể:

- Cần là cần cù, sing năng, chăm chỉ, tích cực lao động, học tập, công tác với tinh thần lao động sáng tạo, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao. Cần phải đi đôi với chuyên là dẻo dai, bền bỉ, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; phải biết tự lực cánh sinh.

- Kiệm là phải biết tiết kiệm cả về tiền của, thời gian và công sức; dù là cái to hay cái nhỏ đều không được xa xỉ, không được hoang phí, không được bừa bãi. Phải biết sử dụng lao động, vật tư, tiền vốn của nhà nước, của tập thể, của chính mình một cách có hiệu quả. Phải quý trọng công sức lao động và tài sản của tập thể, của nhân dân.

- Liêm là luôn luôn tôn trọng và giữ gìn của công và của dân; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, thực dụng,

không để cho lợi ích cá nhân chi phối, chống thói chạy theo danh vọng, địa vị, giành giật lợi ích cho mình, lạm dụng quyền hạn, chức vụ để chiếm đoạt của công; cục bộ địa phương, thu vén cho gia đình, cá nhân.

- Chính là không tà, thẳng thắn, trung thực, bảo vệ chân lí, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, bảo vệ người tốt; chân thành, khiêm tốn; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che, giấu giếm khuyết điểm...

- Chí công vô tư là không nghĩ đến mình trước, hưởng thụ đi sau, đặt lợi ích của cách mạng, của nhân dân lên trên hết, trước hết...

Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư phải kiên quyết chống bệnh lười biếng, lối sống hưởng thụ, vị kỉ, nói không dối đối với làm, nói nhiều, làm ít, làm dối, làm ẩu. Phải có thái độ rõ rệt lên án và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, loại trừ mọi biểu hiện vô liêm, bất chính ra khỏi đời sống xã hội.

Thứ tư: Phải giáo dục sinh viên nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ. Bất kì ở đâu, làm gì thì bản thân phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, kỉ cương. Phải gắn dân, học dân, có trách nhiệm với nhân dân, khắc phục cho được thói vô cảm, lanh đạm, thờ ơ trước khó khăn, thắc mắc, những đau khổ của nhân dân. Hơn thế nữa, phải coi trọng tự phê bình và phê bình, phải nghiêm khắc với chính mình. Phê bình phải có mục đích là xây dựng tổ chức, xây dựng con người, xây dựng đời sống tinh cảm và quan hệ đồng chí, quan hệ xã hội lành mạnh, trong sáng, có lí, có tình. Phải khắc phục bệnh chuộng hình thức, thích nghe lời khen tăng bốc nhau, không dám nói thẳng, nói thật... để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Thứ năm: Phải giáo dục sinh viên việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần phát huy chủ nghĩa yêu nước gắn chặt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Cụ thể:

- Đoàn kết quốc tế trong sáng là thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế với tinh thần Việt nam là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì độc lập, hòa bình và phát triển.

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền của các nước khác, mở rộng hợp tác cùng có lợi, cùng nhau phấn đấu vì hòa bình, phát triển; khép lại quá khứ, xóa bỏ mặc cảm, hận thù, nhìn về tương lai, xây dựng tinh hồn nghị giữa các dân tộc.

- Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nguồn lực trong nước và nguồn lực nước ngoài để đẩy mạnh phát triển sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào, tự tôn dân tộc; đấu tranh chống tinh thần mị dân tộc hẹp hòi, tự ti; phê phán tư tưởng ngoại lai, vong bẩn, ảo tưởng trước chủ nghĩa tư bản.

3. Kết luận

Tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh là ngọn đèn soi sáng cho cách mạng Việt Nam. Những giá trị cốt lõi về đạo đức cách mạng là thước đo nhân cách cho mỗi người Việt Nam, trong đó có thế hệ trẻ - là sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng. Giáo dục đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh cho sinh viên, để họ kế thừa lý tưởng của các thế hệ cha anh, biến lý tưởng cách mạng thành ý chí cách mạng, thành động lực tinh thần mạnh mẽ, đánh bại âm mưu chống phá của thế lực thù địch; tích cực học tập, lao động sáng tạo, chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc; sánh vai với cường quốc năm châu như mong muốn của Người. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, t.7, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, t.12, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.14, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Applying some values of Ho Chi Minh's revolutionary ideology and morality in educating students at universities

current college

Tran Tuan Anh

Deputy Head of the Department of Party Work and Political Work, Army Officer School 2
Email: nguyenthanhdung716@gmail.com

Abstract: Ho Chi Minh morality originates from the moral tradition of the Vietnamese nation; cultural quintessence of East and West; ideology and moral example of Marx, Engels and Lenin; from His own life. His revolutionary moral values have profoundly influenced the character education for generations of Vietnamese people - including students at universities and colleges.

Keywords: Ethics, Ho Chi Minh, students, ideology.